B. BẢNG GIÁ ĐẤT Ở NÔNG THÔN

I. BẢNG GIÁ ĐẤT Ở NÔNG THÔN VEN TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG CHÍNH, KHU THƯƠNG MẠI, KHU DU LỊCH, KHU CÔNG NGHIỆP

STT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất	Ghi chú
		Từ	Đến		
	Đường 1A				
1	Xã Ninh Giang	Cầu gián	Hết cầu La Mai	4.500	
2	TT Thiên Tôn	Cầu La Mai	Hết Núi Hú	5.500	
		Hết Núi Hú	Đường rẽ vào chợ Ninh Mỹ	6.500	
3	Xã Ninh Mỹ	Nam chợ Ninh Mỹ	Giáp đất Ninh Khánh	6.000	
4	Xã Ninh An	Giáp cầu Yên	Cắt ngang Đường sắt	4.500	
		Cắt ngang Đường sắt	Cầu Vó (Tây Đường)	4.000	
	Đường ĐT 478 (Đường 12C)				
1	TT Thiên Tôn	Giáp Đường 1A	Rẽ trường cấp 3 Hoa Lư A	4.500	
		Đường rẽ trường cấp 3 Hoa Lư A	Đường rẽ Động Thiên Tôn	4.000	
		Đường rẽ Động Thiên Tôn	Hết Cầu Thiên Tôn	2.500	
2	Xã Ninh Hoà	Hết cầu Thiên Tôn	Đến Cầu Ninh Hoà	1.700	
		Hết Cầu Ninh Hoà	Đến Quèn ổi	1.700	
		Hết Quèn ổi	Đến Phủ Thành Hoàng	1.500	
		Hết Phủ Thành Hoàng	Giáp Trường Yên	1.600	

STT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất	Ghi chú
		Từ	Đến		
3	Xã Trường Yên	Cống Vọng	Đến Phủ Thành Hoàng	1.800	
		Hết Phủ Thành Hoàng	Ngã 3 Yên Trạch	2.200	
		Ngã 3 Yên Trạch	Cầu Đông	2.600	
		Hết Cầu Đông	Đến Cầu Rền	3.000	
		Hết Cầu Rền	Đến Nhà Ông Uyên	2.300	
		Hết Nhà Ông Uyên	Đến Ngã ba đê	2.000	
		Hết Ngã ba đê	Đến Núi Nghẽn	1.500	
		Hết Núi Nghẽn	Đến Cầu Đen	1.300	
	Đường Du lịch Tam Cốc Bích Động				
1	Xã Ninh Thắng	Giáp đất Ninh Phong	Đến Cống Khai Hạ	2.500	
		Cống Khai Hạ	Đến Bến xe Đồng Gừng	3.000	
2	Xã Ninh Hải	Bến xe Đồng Gừng	Đến Hội trường Văn Lâm	4.000	
		Hội trường Văn Lâm	Đến Cầu Chợ Ninh Hải	3.500	
		Cầu Chợ Ninh Hải	Đến Trạm bơm Liên Trung	2.500	
		Trạm bơm Liên Trung	Đến Cầu Phướn chùa Đá	2.500	
		Cầu Phướn chùa Đá	Đến Chùa Bích Động	2.500	
		Đình Các	Đến Đền Thái Vi	2.000	

STT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất	Ghi chú
		Từ	Đến		
	Đường Ninh Xuân - Trường Yên - ĐT491b				
1	Xã Ninh Xuân	Đình thôn Nội	Chùa Hoa Lâm	1.500	
		Chùa Hoa Lâm	Máng nước (Giáp Trường Yên)	650	
		Đền Nấm Khê Hạ	Đình Thôn Nội	1.000	
		Hết Trạm bơm Khê Thượng	Giáp đường trục chính du lịch Tràng An	1.300	
2	Xã Trường Yên	Hết Máng Nước	Hết Cầu Đá Bàn	800	
		Hết Cầu Đá Bàn	Đình Quèn Thự Mộc	1.000	
		Hết Cầu Ghềnh Tháp	Đường 12C (Bà Lốc)	1.500	
	Đường 477				
1	Xã Ninh Giang	Giáp QL 1A	Giáp Ninh Hoà	2.000	
2	Xã Ninh Hoà	Giáp Ninh Giang	Giáp Ninh Mỹ	2.000	
3	Xã Ninh Mỹ	Giáp Ninh Hoà	Trạm bơm Chùa La	1.500	
4	Xã Ninh Thắng	Giáp Ninh Phong	Đê Đồng Vạn	2.000	
	Đường Tràng An				
1	Xã Ninh Xuân	Giáp đất TP Ninh Bình	Đường rẽ vào khu bến thuyền	2.500	
2	Xã Trường Yên	Trung tâm bến thuyền	Đền Vực	2.000	
	Đường trục các xã				

STT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất	Ghi chú
		Từ	Đến		
1	Xã Trường Yên	Ngã 3 ông Vết	Giáp Đền Lê	3.000	
2	Xã Ninh Khang	Trạm điện	Ông Mạch - xóm Đông Phú	700	
		Hết ông Quyên - xóm Đông	Hết Cầu 3 xã	800	
		Hết Cầu 3 xã	Đến nhà ông Bạo	1.000	
		Đến nhà ông Bạo	Đến HT xóm Đông Phú	900	
		Đến HT xóm Đông Phú	Đê (mốc giới)	1.300	
		Đầu đường Quyết Thắng (nhà cô Sơn)	Trường tiểu học Bạch Cừ	600	
		Cầu ba xã	Kênh cứng (Đồng Chằm)	2.500	
		Kênh cứng (Đồng Chằm)	Kênh Chìm (Đồng Quán)	2.500	
		Kênh Chìm (Đồng Quán)	Trạm bơm tháng 10	3.500	
		Các đường xương cá khu đấu giá Đồng Chằm		2.500	
3	Xã Ninh Mỹ	Đường 1A	Chùa Hà (Trạm điện)	2.500	
4	Xã Ninh Xuân				
	Đường Xuân Thành	Cầu Xuân Thành	Đình Thôn Nội	1.500	
5	Xã Ninh An				
	Đường 1A đi Ninh Vân - Hệ Dưỡng	Đường QL 1A	Hết Nhà máy phân lân	3.500	
		Hết Nhà máy phân lân	Giáp Ninh Vân	2.500	
		Đường mới vào Xi măng Hệ Dưỡng		2.000	
6	Xã Ninh Vân	Ranh giới giáp Ninh Vân - Ninh An	Ngã ba lương thực	2.000	
		Nhà máy xi măng Hệ Dưỡng	Giáp đất Ninh An	1.500	
7	Xã Ninh Thắng	Đường du lịch Tam Cốc	Đê sông Hệ (Đường 19m)	2.000	
		Đường du lịch Tam Cốc	Đê sông Hệ (Đường 12m)	1.500	
		Các Đường xương cá trong khu đấu giá		1.200	

B. BẢNG GIÁ ĐẤT Ở NÔNG THÔN

I. BẢNG GIÁ ĐẤT Ở NÔNG THÔN VEN TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG CHÍNH, KHU THƯƠNG MẠI, KHU DU LỊCH, KHU CÔNG NGHIỆP

STT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất	Ghi chú
		Từ	Đến		
	Đường 1A				
1	Xã Ninh Giang	Cầu gián	Hết cầu La Mai	4.500	
2	TT Thiên Tôn	Cầu La Mai	Hết Núi Hú	5.500	
		Hết Núi Hú	Đường rẽ vào chợ Ninh Mỹ	6.500	
3	Xã Ninh Mỹ	Nam chợ Ninh Mỹ	Giáp đất Ninh Khánh	6.000	
4	Xã Ninh An	Giáp cầu Yên	Cắt ngang Đường sắt	4.500	
		Cắt ngang Đường sắt	Cầu Vó (Tây Đường)	4.000	
	Đường ĐT 478 (Đường 12C)				
1	TT Thiên Tôn	Giáp Đường 1A	Rẽ trường cấp 3 Hoa Lư A	4.500	
		Đường rẽ trường cấp 3 Hoa Lư A	Đường rẽ Động Thiên Tôn	4.000	
		Đường rẽ Động Thiên Tôn	Hết Cầu Thiên Tôn	2.500	
2	Xã Ninh Hoà	Hết cầu Thiên Tôn	Đến Cầu Ninh Hoà	1.700	
		Hết Cầu Ninh Hoà	Đến Quèn ổi	1.700	
		Hết Quèn ổi	Đến Phủ Thành Hoàng	1.500	
		Hết Phủ Thành Hoàng	Giáp Trường Yên	1.600	

STT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất	Ghi chú
		Từ	Đến		
3	Xã Trường Yên	Cống Vọng	Đến Phủ Thành Hoàng	1.800	
		Hết Phủ Thành Hoàng	Ngã 3 Yên Trạch	2.200	
		Ngã 3 Yên Trạch	Cầu Đông	2.600	
		Hết Cầu Đông	Đến Cầu Rền	3.000	
		Hết Cầu Rền	Đến Nhà Ông Uyên	2.300	
		Hết Nhà Ông Uyên	Đến Ngã ba đê	2.000	
		Hết Ngã ba đê	Đến Núi Nghẽn	1.500	
		Hết Núi Nghẽn	Đến Cầu Đen	1.300	
	Đường Du lịch Tam Cốc Bích Động				
1	Xã Ninh Thắng	Giáp đất Ninh Phong	Đến Cống Khai Hạ	2.500	
		Cống Khai Hạ	Đến Bến xe Đồng Gừng	3.000	
2	Xã Ninh Hải	Bến xe Đồng Gừng	Đến Hội trường Văn Lâm	4.000	
		Hội trường Văn Lâm	Đến Cầu Chợ Ninh Hải	3.500	
		Cầu Chợ Ninh Hải	Đến Trạm bơm Liên Trung	2.500	
		Trạm bơm Liên Trung	Đến Cầu Phướn chùa Đá	2.500	
		Cầu Phướn chùa Đá	Đến Chùa Bích Động	2.500	
		Đình Các	Đến Đền Thái Vi	2.000	

STT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất	Ghi chú
		Từ	Đến		
	Đường Ninh Xuân - Trường Yên - ĐT491b				
1	Xã Ninh Xuân	Đình thôn Nội	Chùa Hoa Lâm	1.500	
		Chùa Hoa Lâm	Máng nước (Giáp Trường Yên)	650	
		Đền Nấm Khê Hạ	Đình Thôn Nội	1.000	
		Hết Trạm bơm Khê Thượng	Giáp đường trục chính du lịch Tràng An	1.300	
2	Xã Trường Yên	Hết Máng Nước	Hết Cầu Đá Bàn	800	
		Hết Cầu Đá Bàn	Đình Quèn Thự Mộc	1.000	
		Hết Cầu Ghềnh Tháp	Đường 12C (Bà Lốc)	1.500	
	Đường 477				
1	Xã Ninh Giang	Giáp QL 1A	Giáp Ninh Hoà	2.000	
2	Xã Ninh Hoà	Giáp Ninh Giang	Giáp Ninh Mỹ	2.000	
3	Xã Ninh Mỹ	Giáp Ninh Hoà	Trạm bơm Chùa La	1.500	
4	Xã Ninh Thắng	Giáp Ninh Phong	Đê Đồng Vạn	2.000	
	Đường Tràng An				
1	Xã Ninh Xuân	Giáp đất TP Ninh Bình	Đường rẽ vào khu bến thuyền	2.500	
2	Xã Trường Yên	Trung tâm bến thuyền	Đền Vực	2.000	
	Đường trục các xã				

STT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất	Ghi chú
		Từ	Đến		
1	Xã Trường Yên	Ngã 3 ông Vết	Giáp Đền Lê	3.000	
2	Xã Ninh Khang	Trạm điện	Ông Mạch - xóm Đông Phú	700	
		Hết ông Quyên - xóm Đông	Hết Cầu 3 xã	800	
		Hết Cầu 3 xã	Đến nhà ông Bạo	1.000	
		Đến nhà ông Bạo	Đến HT xóm Đông Phú	900	
		Đến HT xóm Đông Phú	Đê (mốc giới)	1.300	
		Đầu đường Quyết Thắng (nhà cô Sơn)	Trường tiểu học Bạch Cừ	600	
		Cầu ba xã	Kênh cứng (Đồng Chằm)	2.500	
		Kênh cứng (Đồng Chằm)	Kênh Chìm (Đồng Quán)	2.500	
		Kênh Chìm (Đồng Quán)	Trạm bơm tháng 10	3.500	
		Các đường xương cá khu đấu giá Đồng Chằm		2.500	
3	Xã Ninh Mỹ	Đường 1A	Chùa Hà (Trạm điện)	2.500	
4	Xã Ninh Xuân				
	Đường Xuân Thành	Cầu Xuân Thành	Đình Thôn Nội	1.500	
5	Xã Ninh An				
	Đường 1A đi Ninh Vân - Hệ Dưỡng	Đường QL 1A	Hết Nhà máy phân lân	3.500	
		Hết Nhà máy phân lân	Giáp Ninh Vân	2.500	
		Đường mới vào Xi măng Hệ Dưỡng		2.000	
6	Xã Ninh Vân	Ranh giới giáp Ninh Vân - Ninh An	Ngã ba lương thực	2.000	
		Nhà máy xi măng Hệ Dưỡng	Giáp đất Ninh An	1.500	
7	Xã Ninh Thắng	Đường du lịch Tam Cốc	Đê sông Hệ (Đường 19m)	2.000	
		Đường du lịch Tam Cốc	Đê sông Hệ (Đường 12m)	1.500	
		Các Đường xương cá trong khu đấu giá		1.200	

II. GIÁ ĐẤT Ở KHU DÂN CƯ NÔNG THÔN

ĐVT: 1000 đồng/m²

STT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất năm 2013		Ghi chú
		Từ	Đến	Đồng bằng	Miền núi	
	Xã Trường Yên					
1	Đường liên 3 thôn (Trường Xuân, Trường Thịnh, Tân Hoa)	Đê Hoàng Long	Hết Cầu Dền		1.000	
		Ngã 3 Trường Thịnh	Hết Cầu Đông		1.000	
2	Đường trục thôn xóm	Đường trục thôn Yên Trạch			550	
		Đường trục thôn Tụ An			450	
		Đường trục 6 thôn Thắng Thành : Đông, Tây, Nam, Bắc, Trung, Tam Kỳ			650	
		Đường trục các thôn còn lại			550	
3	Khu dân cư	Khu dân cư Yên Trạch			450	
		Khu dân cư thôn Chi Phong			350	
		Khu dân cư thôn Tụ An			350	
		6 thôn Thắng Thành : Đông, Tây, Nam, Bắc, Trung, Tam Kỳ			550	
		Khu dân cư các thôn còn lại			500	
4	Đất ở thuộc các thung				250	
	Xã Ninh Hoà					
		Đền Hành khiển	Hết Trạm bơm Hồng Phong		700	
		Đường 12C (Nhà Ô Hưng)	Hết Thanh Hạ		700	
		Đường 12C (Bưu điện)	Hết Ngô Thượng		700	

STT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất năm 2013		Ghi chú
		Từ	Đến	Đồng bằng	Miền núi	
1	Đường liên thôn	Đường 12C (Quèn ổi)	Hết Thanh Hạ		450	
		Cuối làng Thanh Hạ	Hết Ngô Hạ		400	
		Đường 12C	Đầu xóm Vinh Quang		500	
		Đường Thống Nhất	Cầu Đại Áng		700	Bổ sung
2.	Khu dân cư còn lại				350	
	Xã Ninh Giang					
1.	Đường trục xã	Đường QL1A (qua UBND xã)	Ngã ba ông Tài - xóm Nam	1.500		
		Trạm Y tế	Giáp TT Thiên Tôn	950		
2.	Đường 30	Giáp Đường 477	Xóm Đông thôn Trung trữ	1.200		
3	Đường chiến lược	Cây đa ông Kiển	Giáp đê Hoàng Long	1.200		
4	Đường trục La Mai	Cổng làng	Ngã 3 ông Thứ	650		
		Ngã 3 ông Thứ	Cổng ông Duyên	500		
		Chùa Thượng La Mai	Giáp đê sông Đáy	850		
		Các nhánh Đường còn lại		450		
5	Đường trục La Vân	Cổng làng	Hết nhà Ông Thành cuối làng	650		
		Hết nhà Ông Mậu (QL1A)	Hết Chùa Phong Phú	800		
		Các nhánh Đường còn lại		450		
6	Đường trục Bãi Trữ	Ngã ba ông Huyến	Ngã ba bà Thiệp	600		
		Ngã ba bà Thiệp	Ngã ba ông Lương	600		
		Ngã ba ông Lương	Ngã ba ông Huyến	600		

STT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất năm 2013		Ghi chú
		Từ	Đến	Đồng bằng	Miền núi	
		Cầu Xuân Thành	Hết Nhà ông Thảo	600		
		Các nhánh Đường còn lại		450		
7	Đường trục Trung Trữ	Hết nhà Ông Hiền (xóm Tây)	Hết nhà Ông Mây (xóm Nam)	600		
		Hết nhà Ông Tài (xóm Nam)	Hết nhà Ông Thành	600		
		Đường 30	Hết nhà Bà Quế (xóm Tây)	600		
		Các nhánh Đường còn lại		450		
8	Đường trục Phong Phú	Hết Đình Phong Phú	Ngã 3 nhà ông Bốn	600		
		Các nhánh Đường còn lại		450		
9	Đê sông Chanh	Từ núi Gạc	Đến trạm bơm Quan Vinh	600		
10	Khu dân cư	Quy hoạch trước làng La Vân (giáp TT)		800		
		Quy hoạch thôn La Mai (Cửa Bến)		450		
		Quy hoạch thôn La Vân (Viên Nữ)		450		
		Quy hoạch thôn Bãi Trữ (Bên Đông cửa miếu)		450		
		Khu dân cư còn lại trong toàn xã		350		
	Xã Ninh Khang					
1	Đường trục La Phù	Mốc chỉ giới (giáp Thị trấn)	Đất ông Tam (Châu)	1.000		
		Hết Đất nhà ông Tam Châu	Cuối làng La Phù	800		Gộp đoạn
		Cuối làng La phù	Giáp Đê	1.000		
2	Đường trục Phú Gia	Hết Nghĩa trang	Hết Trạm xá	700		
3	Các nhánh Đường còn lại			500		

STT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất năm 2013		Ghi chú
		Từ	Đến	Đồng bằng	Miền núi	
4	Các khu dân cư còn lại trong toàn xã			400		
	Xã Ninh Mỹ					
		Chùa Hà(Trạm điện)	Ngã 4 nhà ông Thơ Nham	1.000		
		Đường 1A	Núi Soi	2.000		
		Giáp TT Thiên Tôn	Núi Ngang	800		
		Chùa Hà (Trạm điện)	Kho A04	800		
		Các Đường 2,3,4 khu ĐG núi Soi		900		
		Các trục Đường còn lại		600		
2	Khu dân cư	Khu vực dân cư tiếp giáp TT Thiên Tôn và thôn Đa giá		500		
		Thôn xóm còn lại (Vinh Viên, Thạch tác, Nam Chiêm, Nhân lý, Thạch quy, Quan đồng, Đông Đình, Tây đình.)		400		
		Thôn xóm còn lại		350		
	Xã Ninh Xuân					
1.	Đường trục xã	Bám mặt Đường du lịch	Hang Múa		650	
		Đầu làng thôn Ngoại	Cây Đa ông Trung (*Toang*)		600	
2	Khu dân cư	Khu dân cư toàn xã			450	
		Khu dân cư ven núi			330	
		Khu Lò Vôi; Cửa Xí; Hang Diêm			600	
		Khu Mạ Đình Khê Thượng			450	
		Khu Mạ Đường ngang Khê Thượng			450	
3	Đất ở thuộc các thung				250	
	Xã Ninh An					

STT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất năm 2013		Ghi chú
		Từ	Đến	Đồng bằng	Miền núi	
1	Trục Đường xã	Đường QL 1A	Giáp Ninh Vân (Đê sông Vó)	1.400		
		Các Đường xương cá trong khu đấu giá (đê sông Vó)		800		
		Trục Đường thôn Bộ Đầu, Xuân Mai, Đông Trang		500		
		Trục Đường thôn Đông Thịnh, Đông Hội		450		
2	Đường Cán cờ	QL1A	Đến cống xã	800		
		Cống xã	Trạm bơm Đò Chủ	600		
3	Khu dân cư	Khu dân cư thôn Bộ Đầu, Xuân Mai, Đông Trang		450		
		Khu dân cư thôn Đông Thịnh, Đông Hội		400		
	Xã Ninh Vân					
1	Đường 1A đi Ninh Vân-Hệ dưỡng	Ngã ba lương thực	Hết làng Xuân Vũ		700	
		Ngã ba nhà ông Huyến	Hết Xi măng Hệ dưỡng		600	
		Ngã 3 lương thực	Ngã tư cửa đền Vũ Xá		550	
		Ngã tư cửa đền Vũ Xá	Hết UBND xã mới		600	
		Hết UBND xã mới	Ngã tư Chiến Mùi		550	
		Ngã 4 Chiến Mùi	Hết Trại giam		500	
		Ngã 3 Ông Hiền	Sau chùa Chấn		450	
		Ngã 3 ông Huyến	Đường vào chùa Xuân		450	
		Đường vào chùa Xuân	Nhà ông Tâm ngã 5		450	
		Ngã 5 Thượng	Hết Cống núi Am		450	

STT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất năm 2013		Ghi chú
		Từ	Đến	Đồng bằng	Miền núi	
2	Trục Đường xã	Ngã 3 ông Đãn Thượng	Hết Chợ Hệ		450	
		Ngã 4 Cửa Đền Vũ xá	Hết nhà ông Duy		450	
		Ngã 3 ông Tuần	Ngã 4 ông Lương		450	
		Hết Cống núi Am	Hết nhà ông Bần (Phú Lăng)		500	
		Nhà ông Bần (Phú Lăng)	Đường vào nhà máy Xi măng Duyên Hà		550	
		Đường vào nhà máy Xi măng Duyên Hà	Cầu Vạn Lê		500	
		Hết Chùa Xuân	Hết Chùa Chấn		400	
		Ngã 5	Hết nhà máy Xi măng Hệ dưỡng		450	
		Cầu Bến Đang	Cổng nhà máy Xi măng Duyên Hà		700	
		Nhà ông Duy	Hết làng Chấn lữ		450	
		Hết làng Chấn lữ	Hết Trạm y tế xã		450	
		Ngã 4 ông Lương	Hết Nhà ông Bồng		450	
		Cầu Vạn Lê	Đến ga Ghềnh		450	
3	Khu dân cư còn lại	Khu dân cư thôn Xuân Phúc, Xuân Thành, Đông Quan, Tân dưỡng I, Tân dưỡng II			400	
		Khu dân cư thôn Vũ xá, Chấn lữ, Thôn thượng, Phú Lăng, Vạn Lê, Hệ dưỡng hạ, Hệ dưỡng thượng			300	
	Xã Ninh Thắng					
		Giáp đất Ninh Phong	Cống Khai Hạ		700	

STT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất năm 2013		Ghi chú
		Từ	Đến	Đồng bằng	Miền núi	
1	Đường trục xã (Đường du lịch cũ)	Cây đa Ninh Thắng	Chùa Khả Lương		1.000	
		Chùa Khả Lương	Giáp đất Ninh Xuân		600	
		Đường du lịch cũ	Bến đò Hành Cung		900	
		Đường quai Vạc	Sông Hệ		700	
		Đường du lịch mới	Bến đò Tuân Cáo		600	
		Đường bê tông ông Long - Đội 4	Vườn tấm Khả Lương		600	
		Trạm y tế xã	Kênh cấp II Đồng Cửa		600	
2	Khu dân cư còn lại				500	
3	Đất ở thuộc các thung				250	
	Xã Ninh Hải					
1.	Trục Đường xã	Ngã ba ông Nhật	Cổng trường cấp I		650	
		Ngã ba ông Nam	Hết nghĩa trang cũ		650	
		Nghĩa trang cũ	Hết Chùa Sở đò Xước		550	
		Ngã ba chùa Bích Động	Trạm bơm Hải Nham		600	
2.	Khu dân cư	Thôn Văn Lâm			500	
		Ven núi thôn Văn Lâm			500	
		Thôn Hải Nham			400	
		Thôn Khê Ngoài, Gôi Khê, Khê Trong			400	
3	Đất ở thuộc các thung				250	